

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 21 thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 11/TTr-SXD ngày 13 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 21 thủ tục hành chính (cấp tỉnh: 15 TTHC; cấp huyện: 06 TTHC) được thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; bãi bỏ Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 28 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải-Xây dựng tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT₄.

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Trường

**DANH MỤC 21 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LÀO CAI**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh (15 TTHC)					
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh. (Mã TTHC: 1.013239)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	Dự án nhóm A không quá 35 ngày; Dự án nhóm B không quá 25 ngày; Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng/ Sở Giao thông vận tải/ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ Sở Công Thương/ Ban Quản lý khu kinh tế) hoặc Bộ phận Một cửa thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trường hợp được phân cấp); - Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh. (Mã TTHC: 1.013234)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng/ Sở Giao thông vận tải/ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ Sở Công Thương/ Ban Quản lý khu kinh tế) hoặc Bộ phận Một cửa thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trường hợp được phân cấp); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
3	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng) hoặc Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh; Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	(Mã TTHC: 1.013236)			- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)		dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) (Mã TTHC: 1.013238)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng) hoặc Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh; Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến / Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng) hoặc Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh; Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	(Mã TTHC: 1.013230)			- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)		dụng về quản lý hoạt động xây dựng.
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án). (Mã TTHC: 1.013231)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng) hoặc Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh; Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	<p>Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án</p> <p>(Mã TTHC: 1.013233)</p>	<p>Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p><i>(khoản 2 Điều 102 Luật Xây dựng 2014)</i></p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng) hoặc Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh;</p> <p>Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7)</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>
8	<p>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)</p> <p>(Mã TTHC: 1.013235)</p>	<p>Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p><i>(khoản 2 Điều 102 Luật Xây dựng 2014)</i></p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng) hoặc Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh;</p> <p>Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7)</p> <p>- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh</p>	<p>- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;</p> <p>- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
9	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng. (Mã TTHC: 1.013237)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015. - Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (Mã TTHC: 1.013217)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (Mã TTHC: 1.013219)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
12	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (Mã TTHC: 1.013220)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
13	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (Mã TTHC: 1.013221)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ. - 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Theo quy định tại Tiêu mục 21.2 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015 của Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
14	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (Mã TTHC: 1.013222)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
15	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (Mã TTHC: 1.013224)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Xây dựng); Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7) - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Theo quy định tại Thông tư 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
II	Thủ tục hành chính cấp huyện (06 TTHC)					
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ..	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND cấp huyện - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có) 	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.013225)					pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.013229)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ..	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND cấp huyện - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND cấp huyện - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	(Mã TTHC: 1.013232)					dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.013226)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND cấp huyện - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tin ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND cấp huyện; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây

STT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.013227)					dụng về quản lý hoạt động xây dựng.
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tỉn ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.013228)	Hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến (nếu có)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND cấp huyện; - Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (nếu có)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

Ghi chú: Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng

II. DANH MỤC 28 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC	Ghi chú
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh (22 TTHC)		
1	Thẩm định và điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Mã TTHC: 1.009972)		
2	Thẩm định và điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. (Mã TTHC: 1.009973)		
3	Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) (Mã TTHC: 1.009994)		
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án). (Mã TTHC: 1.009995)	Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 28 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải-Xây dựng tỉnh Lào Cai
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) (Mã TTHC: 1.009996)		
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án). (Mã TTHC: 1.009997)		
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn		

	cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) (Mã TTHC: 1.009998)		
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) (Mã TTHC: 1.009999)		
9	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III (Mã TTHC: 1.009982)		
10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng) (Mã TTHC: 1.009984)		
11	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (bị ghi sai thông tin) (Mã TTHC: 1.009985)		
12	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (Mã TTHC: 1.009983)		
13	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III. (Mã TTHC: 1.009986)		
14	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân là người nước ngoài (Mã TTHC: 1.009987)		
15	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III (Mã TTHC: 1.009936)		
16	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III (Mã TTHC: 1.009988)		
17	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (Mã TTHC: 1.009991)		
18	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (Mã TTHC: 1.009936)		
19	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng) (Mã TTHC: 1.009989)		
20	Cấp cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)		
		<p>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.</p>	<p>Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 28 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải-Xây dựng tỉnh Lào Cai</p>

	(Mã TTHC: 1.009990)		
21	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C (Mã TTHC: 1.0119760)		Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 28 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải-Xây dựng tỉnh Lào Cai
22	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C (Mã TTHC: 1.011977)	Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	
II Thủ tục hành chính cấp huyện (06 TTHC)			
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.009994)	Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 28 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.009995)		
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và	Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của	

	nhà ở riêng lẻ (Mã TTHC: 1.009996)	Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	thông vận tải-Xây dựng tỉnh Lào Cai
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.009997)		
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.(Mã TTHC: 1.009998)		
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (Mã TTHC: 1.009999)		